

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH TƯỜNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/DSST  
Ngày 10 tháng 5 năm 2018  
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chung
2. Ông Đặng Văn Linh

**- Thư ký phiên toà:** Bà Cao Thị Hải Yến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 58/2017/TLST - DS ngày 17 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST - DS ngày 14 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 9, Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng Giang - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên, (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T - Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro - Công ty tài chính TNHH MTV ngân hàng Việt Nam Thịnh V; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 9, Đoàn Văn B, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh, (Vắng mặt).

Người được ủy quyền lại: Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1982; địa chỉ: Số nhà 60, đường Lê D, phường Liên B, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

*2. Bị đơn:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Ngọc Đ, xã Bình D, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện ngày 19/9/2017 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa đại diện theo uỷ quyền lại của nguyên đơn bà Lê Thị Thu H trình bày:*

Ngày 01/10/2015, anh Trần Văn T có ký với Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây gọi tắt là Công ty) Hợp đồng tín dụng số 20151009 - 129006- 0007 vay 42.200.000 đồng. Mục đích vay là để tiêu dùng cá nhân, hình thức vay là tín chấp không có tài sản bảo đảm. Thời hạn trả là 36 tháng. Lãi suất vay là 2,92%/tháng. Theo đó, tổng cộng anh T phải trả cho Công ty tài chính số tiền cả gốc và lãi là 68.722.000 đồng, trong 35 tháng đầu mỗi tháng anh T phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 1.909.000 đồng, và tháng cuối anh T phải trả 1.907.000 đồng. Kỳ thanh toán là vào ngày 12 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 12/11/2015. Anh T có nộp cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V bản sao sổ hộ khẩu và chứng minh nhân dân.

Sau khi ký Hợp đồng tín dụng, Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V đã giải ngân số tiền vay theo Hợp đồng cho anh T và anh T đã nhận đủ số tiền vay. Quá trình vay, anh T đã trả được cho Công ty được 01 lần, tổng số tiền là 1.909.000 đồng trong đó trả nợ gốc là 678.166 đồng và trả nợ lãi là 1230.834 đồng. Kể từ ngày 12/11/2015 đến nay, anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không trả được thêm khoản nào cho Công ty nữa.

Nay Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh T phải thanh toán cho Công ty số tiền còn nợ tính đến ngày 10/5/2018 tổng số tiền là 61.105.926 đồng (trong đó nợ gốc là 41.521.834 đồng và nợ lãi là 19.584.092 đồng).

*Bị đơn anh Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai ngày 09/11/2017, Biên bản lấy lời khai ngày 09/11/2017, Biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 14/11/2017 anh trình bày:* Do nhu cầu tiêu dùng cá nhân nên anh đã ký kết Hợp đồng tín dụng vay vốn theo như đại diện Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V đã trình bày là đúng. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty tài chính đã giải ngân cho anh vay 42.200.000 đồng, anh đã nhận đủ số tiền vay và đã trả được cho Công ty tài chính 01 lần với số tiền là 1.909.000 đồng. Kể từ ngày 12/11/2015 đến nay, anh không trả được thêm khoản nào cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V nữa vì lý do anh làm ăn khó khăn nên không có tiền trả nợ cho Công ty tài chính. Nay Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V khởi kiện anh phải trả Công ty tài chính số tiền còn nợ. Quan điểm của anh là anh nhất trí trả nợ nhưng vì chưa có tiền nên anh đề nghị Công ty tạo điều kiện cho anh mỗi tháng trả 20.000.000 đồng, số còn lại tháng 6/2018 anh trả nốt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày quan điểm như sau:

Về tố tụng: Quá trình nhận đơn, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ Thẩm phán đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng dân sự; Tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, Người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện V không có yêu cầu hay kiến nghị gì.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 280, 463, 466, 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Thông tư số 12/2010/TT- NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh Trần Văn Thông phải trả cho Ngân hàng là 61.105.926 đồng (trong đó nợ gốc là 41.521.834 đồng và nợ lãi là 19.584.092 đồng). Nếu anh T không trả được thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Đây là vụ án "tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và anh Trần Văn T theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V.

[2]. *Về thủ tục tố tụng*: Về sự vắng mặt của anh Trần Văn T đã có bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ hòa giải, vì vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Trần Văn T.

[3]. *Về nội dung vụ án*:

Ngày 01/10/2015 Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V cho anh T vay 42.200.000 đồng. Lãi suất vay là 2,95%/tháng. Theo đó, tổng cộng anh T phải trả cho Công ty tài chính số tiền cả gốc và lãi là 68.722.000 đồng, trong 35 tháng đầu mỗi tháng anh T phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V số tiền 1.909.000 đồng, và tháng cuối anh T phải trả 1.907.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng anh T đã trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên 01 lần, tổng số tiền là 1.909.000 đồng.

Xét thấy việc Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V và anh Trần Văn T ký kết hợp đồng vay tiền và thỏa thuận mức lãi suất đối với khoản vay là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật. Phía anh T không trả nợ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên buộc anh Trần Văn T phải trả nợ cho Công ty tài chính TNHH một thành viên tổng số tiền gốc và lãi chưa trả là phù hợp quy định của pháp luật tại các Điều 280, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn T phải chịu 3.055.000 đồng (61.105.926 đồng x 5%) theo quy định của pháp luật. Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.527.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 280, 463, 466, Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Thông tư số 12/2010/TT- NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V đối với anh Trần Văn T.

Buộc anh Trần Văn T phải trả nợ cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V 41.521.834 đồng gốc và 19.584.092 đồng lãi tổng cộng là 61.105.926 (Sáu mươi một triệu một trăm linh năm nghìn chín trăm hai mươi sáu) đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Anh Trần Văn T phải chịu 3.055.000 (Ba triệu không trăm năm mươi năm nghìn đồng). Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V số tiền 1.527.000 (Một triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003859 ngày 17/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Bình Thuận**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Chung    Đặng Văn linh**

**Nguyễn Bình Thuận**

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Bình Thuận**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH TƯỜNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ĐỊNH**

Vào hồi .....giờ.....phút ngày 08 tháng 02 năm 2018

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Binhgf Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông

Bà Bùi Thị Thu Hiền

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 108/2017/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân gia đình giữa:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 9, Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng Giang - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền Thảo - Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro - Công ty tài chính TNHH MTV ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 9, Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người được ủy quyền lại: Bà Đường Thị Hương, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số nhà 60, đường Lê Duẩn, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Phùng Văn Tuấn, sinh năm 1973; Trú tại: Thôn 4, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Áp dụng các Điều 280, 463, 466, Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Thông tư số 12/2010/TT- NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đối với anh Phùng Văn Tuấn.

Buộc anh Phùng Văn Tuấn phải trả nợ cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng 19.476.696 đồng tiền gốc và đồng tiền lãi, tổng cộng là đồng ( linh bốn nghìn, bảy trăm bốn mươi chín đồng).

Trường hợp nếu anh Tuấn không trả được thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phùng Văn Tuấn phải chịu đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 593.000đ (Năm trăm chín mươi ba nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003860 ngày 17/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....ngày 22 tháng 9 năm 2017.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Thịnh;
- Lưu hồ sơ vụ án + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Minh Bình**

